

Số: /VFS-BKS

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 05 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Tổ chức vào ngày 09/05/2015

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 210/1021/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về thành lập và hoạt động của Công ty chứng khoán;

Căn cứ điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty CP chứng khoán Nhất Việt;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2014;

Căn cứ tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Chứng khoán Nhất Việt, đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASCS.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động của BKS trong năm 2014 với các nội dung sau:

I. Hoạt động Ban Kiểm soát trong năm 2014:

Năm 2014, Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát cụ thể:

1. Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
2. Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty hàng quý, năm. Ban Kiểm soát đã có những góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động KD của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT
3. Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình Hội đồng quản trị các báo cáo tài chính.
4. Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

5. Kiểm soát việc trích lập dự phòng các khoản đầu tư ngắn hạn năm 2014;
6. Phối hợp với các phòng ban để xem xét, đánh giá, quản lý các khoản rủi ro có khả năng phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh
7. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ KD của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.;

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban Kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. Tình hình tổ chức, thực hiện kiểm soát và các kiến nghị:

1. Tổ chức các cuộc họp, thực hiện kiểm soát:

- Tổ chức các buổi họp của Ban Kiểm soát theo định kỳ.
- Tổ chức thực hiện việc kiểm soát tính tuân thủ trong việc thực hiện chi phí quản lý; đánh giá việc trích lập dự phòng các khoản đầu tư ngắn hạn và hoạt động sử dụng vốn;
- Tổ chức thực hiện kiểm tra chi phí hợp lý, hợp pháp, công tác hạch toán kế toán.
- Thăm tra báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).

2. Các đề nghị của Ban kiểm soát:

- Cần tăng cường công tác hạch toán kế toán, đảm bảo sổ sách chứng từ kế toán phải tuân thủ theo các quy định hướng dẫn của nhà nước.
- Thực hiện việc trích lập các khoản dự phòng cần thực hiện theo hướng dẫn của nhà nước và theo Điều lệ của Công ty.
- Cần tiến hành phân loại nợ phải thu, đánh giá mức độ rủi ro, tăng cường theo dõi giám sát các khoản nợ phải thu.
- Thực hiện thường xuyên việc rà soát, đối chiếu nợ khách hàng của các hợp đồng hợp tác đầu tư và hợp đồng margin.
- Việc triển khai các hoạt động kinh doanh, cần tăng cường vai trò soát xét rủi ro của Kiểm soát nội bộ để tránh thất thoát vốn.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả SXKD cơ bản:

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	Tăng,giảm -
A. Tài sản ngắn hạn	135,324,675,875	160,915,690,012	25,591,014,137
1. Tiền và tương đương tiền	54,761,951,272	54,041,776,535	-720,174,737
2. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	8,004,757,268	8,533,852,437	529,095,169
3. các khoản phải thu ngắn hạn	70,079,707,627	95,403,261,560	25,323,553,933
4. Hàng tồn kho		0	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	2,478,259,708	2,936,799,480	458,539,772
B. Tài sản dài hạn	15,703,529,894	10,336,379,819	-5,367,150,075
1. Các khoản phải thu dài hạn			0
2. Tài sản cố định	3,655,263,581	2,037,634,726	-1,617,628,855
3. Bất động sản đầu tư			0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10,450,076,956	6,404,380,000	-4,045,696,956
5. Tài sản dài hạn khác	1,598,189,357	1,894,365,093	296,175,736
Tổng cộng tài sản	151,028,205,769	171,252,069,831	20,223,864,062
A. Nợ phải trả	22,963,899,450	37,456,325,090	14,492,425,640
1. Nợ ngắn hạn	22,963,899,450	37,456,325,090	14,492,425,640
2. Nợ dài hạn	0	0	0
B. Vốn chủ sở hữu	128,064,306,319	133,795,744,741	5,731,438,422
1. Vốn chủ sở hữu	135,000,000,000	135,000,000,000	0
2. Lợi nhuận chưa phân phối, quỹ khác	-6,935,693,681	-1,204,255,259	5,731,438,422
Tổng cộng nguồn vốn	151,028,205,769	171,252,069,831	20,223,864,062

Kết quả kinh doanh năm 2014.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Năm 2014		Tăng/giảm		% TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	So với TH2013	So với KH2014	
1	Tổng doanh thu	20,327,336,491	23,600,000,000	26,545,114,706	6,217,778,215	2,945,114,706	112.48
	Môi giới - Dịch vụ	11,507,779,156	13,100,000,000	13,437,007,559	1,929,228,403	337,007,559	102.57
	Tự doanh	5,032,643,464	8,000,000,000	10,290,416,394	5,257,772,930	2,290,416,394	128.63
	Tư vấn			20,000,000	20,000,000	20,000,000	
	Thu nhập khác + Lãi TG	3,786,913,871	2,500,000,000	2,797,690,753	(989,223,118)	297,690,753	111.91
2	Tổng chi phí	18,208,902,856	17,600,000,000	20,813,676,284	2,604,773,428	3,213,676,284	118.26
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	2,118,433,635	6,000,000,000	5,731,438,422	3,613,004,787	(268,561,578)	95.52
4	Chi phí thuế hiện hành	-	-	-	-	-	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	2,118,433,635	6,000,000,000	5,731,438,422	3,613,004,787	(268,561,578)	95.52

(Ghi chú: Tổng số lỗ sẽ được chuyển sang trong năm 2015 là -2.208.297.579 đồng)

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

Stt	Diễn giải	Năm 2014	Năm 2013	Tăng/Giảm
		(%)	(%)	(%)
I	Về cơ cấu nguồn vốn			
	Tỷ suất công nợ phải trả/nguồn vốn	21,87	15,21	6,66
	Tỷ suất nợ ngắn hạn/nguồn vốn	21,87	15,21	6,66
	Tỷ suất nợ dài hạn/nguồn vốn	000	000	000
	Tỷ suất vốn chủ sở hữu/nguồn vốn	78,13	84,80	(6,67)
III	Về độ sinh lời của vốn kinh doanh			
	Tỷ suất LN trước thuế so với doanh thu	21,59	10,42	11,17
	Tỷ suất LN sau thuế so với doanh thu	000	000	000
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	424,551	157,221	267,330

Tính đến thời điểm 31/12/2014, phân bổ cơ cấu vốn hoạt động của Công ty:

Stt	Diễn giải	Trị giá	%/vốn chủ sở hữu
1	Tiền	26,225,727,829	19.60%
2	Đầu tư tự doanh	16,065,505,226	12.01%
	Ngắn hạn	9,338,827,486	
	Dài hạn	6,726,677,740	
3	Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	87,321,580,985	65.26%
4	Tài sản khác	4,182,930,701	3.13%
	Tổng cộng	133,795,744,741	100.00%

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, và các cán bộ quản lý:

1. *Việc tuân thủ quy định hiện hành và thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT:* Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các quyết nghị của Đại hội; Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện và tích cực triển khai các chương trình cơ bản như sau:

- Tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược để xây dựng kế hoạch hợp nhất, sáp nhập của công ty nhằm hoàn thiện cơ cấu cổ đông;
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, hạn chế các rủi ro trong kinh doanh khi tình hình kinh doanh chứng khoán gặp nhiều khó khăn;
- Hoàn thiện hệ thống phần mềm mới, đảm bảo tính hoạt động liên tục của khách hàng;
- Tích cực thực hiện các biện pháp để tiết kiệm chi phí quản lý.

2. *Công tác tổ chức họp và ban hành Nghị quyết:* Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty hoạt động đúng hướng.

3. *Công tác điều hành Công ty:* Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty. Nghiêm túc thực hiện các đề nghị của Ban kiểm soát.

4. Tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2014 như sau:

- Hội đồng quản trị : 363.600.000 đồng.
- Ban kiểm soát: 98.500.000 đồng.

5. *Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc:*

- Năm 2014 vẫn được đánh giá là năm kinh tế suy thoái và khó khăn đối với các doanh nghiệp, tuy nhiên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cùng các phòng ban chức năng của Công ty đã năng động, linh hoạt bám sát thực tế để có những giải pháp phù hợp, nỗ lực tối đa nhằm phấn đấu thực hiện kế hoạch KD năm 2014.
- Điểm đặc biệt đáng ghi nhận là mặc dù hoạt động của thị trường chứng khoán năm 2014 chưa khởi sắc, nhưng mảng hoạt động môi giới và tự doanh của Công ty đã phát triển tốt, góp phần lớn vào hiệu quả kinh doanh năm 2014 của Công ty.

V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự.

- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban trong công ty, các cổ đông trong cũng như ngoài công ty như hoạt động kinh doanh, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện đúng Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.

- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

- Được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của mình.

- HĐQT và BKS luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt.

- Từ những ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng nghiêm túc thực hiện nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý và kết quả kinh doanh toàn Công ty.

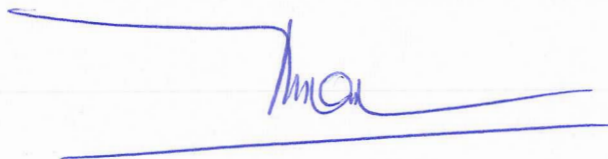
VI. Phương hướng hoạt động năm 2015

1. Xem xét kiểm tra việc thực hiện sổ sách chứng từ kế toán, nhằm đảm bảo tính hợp pháp hợp lệ việc chấp hành các chính sách thuế của Công ty.
2. Thực hiện việc bầu lại Trưởng ban kiểm soát của Công ty nhằm thực hiện theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 có hiệu lực từ 01/07/2015.
3. Tiếp tục thực hiện việc tăng cường quản lý các khoản chi phí phát sinh, trên cơ sở hợp lý và tiết kiệm.
4. Tiếp tục kiểm tra thường xuyên công tác đối chiếu, xác nhận nợ của các khách hàng;
5. Xem xét việc chấp hành các nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, điều lệ công ty;

Nơi nhận:

- HĐQT, BGĐ;
- Các phòng ban;
- Cổ đông
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đức Thuận

